

BẢN TIN TÀI CHÍNH & THUẾ



Bản tin Tài chính & thuế

Kỳ 30/06/2018

Phát hành định kỳ 2 kỳ/ tháng





BẢN TIN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ THUẾ

Phát hành định kỳ 2 kỳ/ tháng
Kỳ 30/06/2018

Nội dung	Trang
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)	2-3
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)	4-5
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN	5-7
CÁC LOẠI THUẾ KHÁC	7-8
CÁC VẤN ĐỀ KHÁC	8-10
CÁC VĂN BẢN KHÁC	11

THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)

Khai thuế GTGT đối với Chi nhánh khác tỉnh, thành phố với trụ sở chính

Theo **Công văn số 2087/TCT-KK** ngày 29/05/2018 của TCT, trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc ở địa phương cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác nơi Công ty có trụ sở chính thì thực hiện nộp hồ sơ khai thuế GTGT cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp chi nhánh. Chi nhánh thuộc trường hợp khai thuế GTGT riêng theo quy định của pháp luật về quản lý thuế thì xác định phương pháp tính thuế của Chi nhánh theo phương pháp tính thuế của Công ty theo quy định tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính. Nếu chi nhánh, đơn vị trực thuộc không trực tiếp bán hàng, không phát sinh doanh thu thì thực hiện khai, nộp thuế tập trung tại trụ sở chính của Công ty.

Trường hợp Công ty có cơ sở sản xuất trực thuộc thì Công ty thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế GTGT theo hướng dẫn tại Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.



Chính sách thuế giá trị gia tăng đối với tài nguyên, khoáng sản

Theo **Công văn số 2103/TCT-CS** ngày 30/05/2018 của TCT, từ ngày 01/07/2016 đến trước ngày 01/02/2018, trường hợp, sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản đã qua chế biến thành sản phẩm khác hoặc sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được sản xuất từ tài nguyên, khoáng sản thì doanh nghiệp thực hiện tính tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm để xác định thuế GTGT cho phù hợp.

Trường hợp, tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên thì sản phẩm xuất khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

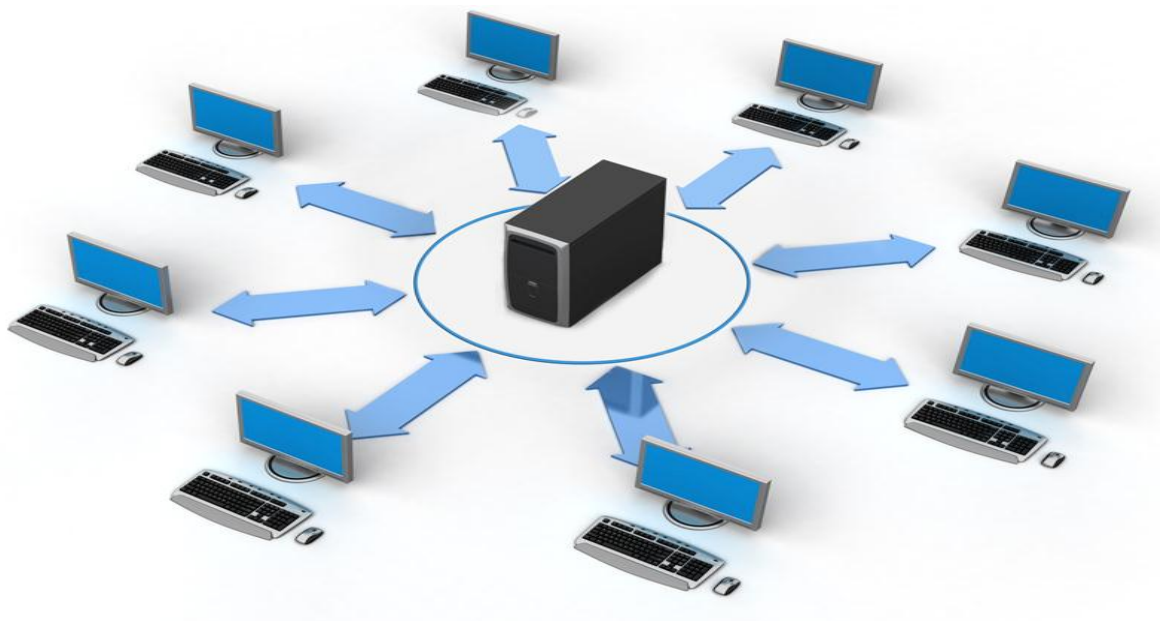
Trường hợp, tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng chiếm dưới 51% giá thành sản phẩm thì sản phẩm xuất khẩu này thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật số 13/2008/QH12.

Từ ngày 01/02/2018, chính sách thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản thực hiện theo quy định tại Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ.



Thuế suất thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với dịch vụ cho thuê máy chủ

Theo **Công văn số 2171/TCT-CS** ngày 04/06/2018 của TCT, trường hợp công ty cung cấp dịch vụ cho thuê máy chủ cho khách hàng ở Hàn Quốc và máy chủ được đặt tại công ty (Việt Nam) thì dịch vụ này không được coi là dịch vụ xuất khẩu và thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.



THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)

Một số nội dung sẽ được sửa đổi, bổ sung của Luật thuế TNDN

Theo **Chỉ thị số 15/CT-TTg** ngày 15/6/2018 của TTg về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Theo đó, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các UBND cấp tỉnh nghiên cứu, báo cáo cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định trong Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp về: (i) Mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (TTNDN) và áp dụng có thời hạn đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; (ii) Miễn, giảm TTNDN có thời hạn đối với: Cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; Các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư, kinh doanh chuỗi phân phối sản phẩm; Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh; Nhà đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.



Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp có nhiệm vụ sửa đổi, bổ sung Nghị định 66/2008/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp để trình Chính phủ trong tháng 12/2018. Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ đạo khẩn trương hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Chính sách thuế nhà thầu tại kho ngoại quan xăng dầu

Theo **Công văn số 2096/TCT-DNL** ngày 30/05/2018 của TCT, trường hợp các doanh nghiệp nước ngoài thuê kho ngoại quan để lưu kho, thực hiện các hoạt động pha chế, chuyên loại xăng dầu, ... nhằm mục đích bán hàng vào nội địa, chuyển quyền sở hữu hoặc bán xuất khẩu thì các doanh nghiệp này được xác định là tiến hành hoạt động kinh doanh thông qua một cơ sở thường trú tại Việt Nam (cụ thể là kho ngoại quan).

Thuế TNDN của NTNN phải nộp - Lợi nhuận ròng của NTNN x Thuế suất thuế TNDN (Trong đó: Lợi nhuận ròng của NTNN = Phụ phí thị trường tại Kho ngoại quan - Chi phí vận chuyển của NTNN - Chi phí thuê kho).

Hóa đơn, chứng từ hỗ trợ khuyến mãi khách hàng

Theo Công văn số 2303/TCT-CS ngày 11/06/2018 của TCT, trường hợp Công ty A có thực hiện chương trình hỗ trợ khách hàng khi đến đại lý của Công ty mua xe thì khi thực hiện chi trả tiền hỗ trợ khách hàng thông qua đại lý, Công ty lập chứng từ chi tiền, đồng thời bên nhận tiền là đại lý căn cứ nội dung thu để lập chứng từ thu theo quy định. Các khoản chi hỗ trợ khách hàng thông qua các đại lý của Công ty nêu trên được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định.

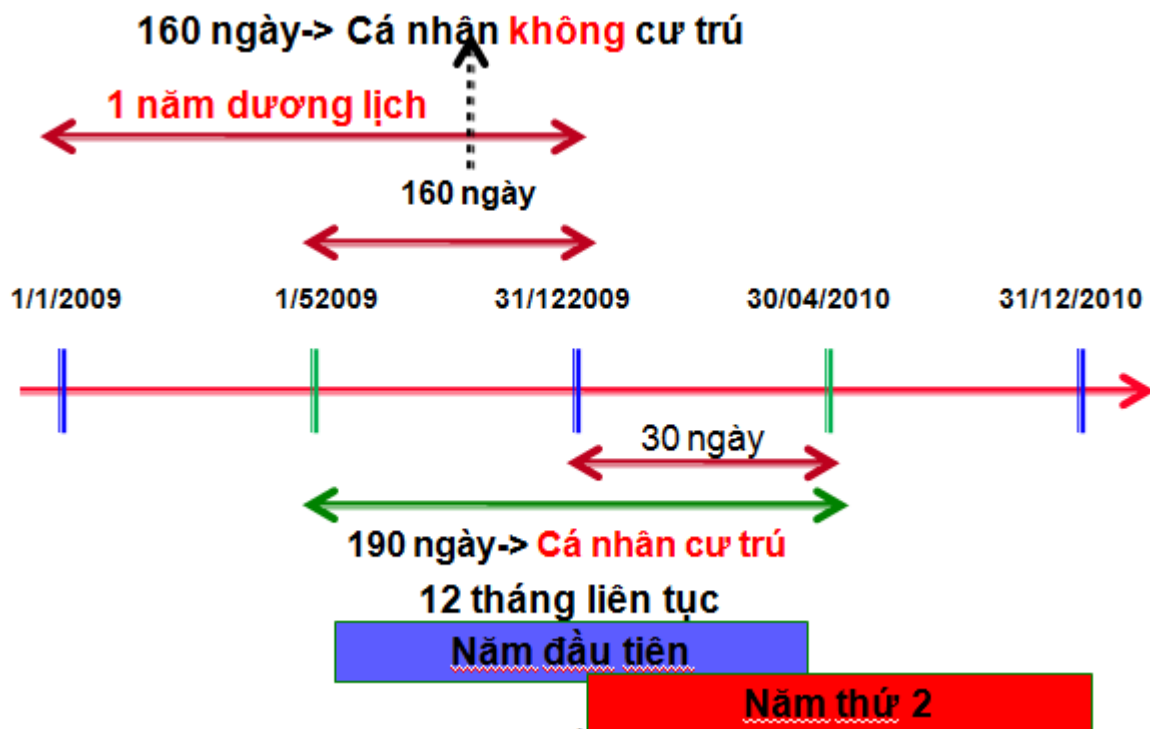


THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)

Thuế TNCN đối với thu nhập của cá nhân không cư trú

Theo Công văn số 2465/TCT-TNCN ngày 20/06/2018 của TCT, trường hợp của VPĐD ký hợp đồng với cá nhân nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam để thực hiện việc khảo sát tại nước ngoài cho dự án "nghiên cứu việc bảo vệ nguồn nước và năng lượng tại Thái Lan, Lào, Campuchia"; trường hợp Trung tâm A thuê cá nhân người nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam để thực hiện việc thu thập dữ liệu tại Philippines thì thu nhập của các cá nhân đó thuộc diện phải chịu thuế TNCN tại Việt Nam do đã đáp ứng các điều kiện sau:

- (i) Mặc dù cá nhân không hiện tại Việt Nam nhưng công việc mà cá nhân thực hiện phát sinh tại Việt Nam nên thu nhập mà cá nhân nhận được từ công việc đó được xác định là thu nhập phát sinh tại Việt Nam.
- (ii) Khi áp dụng các nguyên tắc của Hiệp định tránh đánh thuế hai lần thì VPĐD và Trung tâm A là đối tượng cư trú tại Việt Nam đồng thời được xác định là chủ lao động thực sự của cá nhân vì đã đáp ứng các điều kiện theo quy định như: là đối tượng có quyền đối với sản phẩm và dịch vụ do cá nhân tạo ra, là đối tượng đưa ra hướng dẫn, có quyền kiểm soát và chịu trách nhiệm về địa điểm lao động của cá nhân.



Hướng dẫn cách tính tiền nhà cho Thuế TNCN

Theo **Công văn số 2429/TCT-TNCN** ngày 19/6/2018 của TCT, trường hợp Văn phòng A thỏa thuận trả lương cho người lao động theo hình thức lương có bao gồm thuế và khoản lợi ích khác Văn phòng trả hộ (thuê nhà...) theo hình thức lương không bao gồm thuế thì Văn phòng thực hiện quy đổi khoản lợi ích khác Văn phòng trả hộ (thuê nhà...) (NET) sang thu nhập có thuế, trước khi xác định tiền thuê nhà được tính vào thu nhập chịu thuế theo quy định tại Thông tư số 92/2014/TT-BTC ngày 15/06/2015. Sau đó Văn phòng tổng hợp số tiền thuê nhà được xác định như nêu trên với khoản tiền lương (GROSS) mà người lao động được nhận để tính ra số tiền thuế TNCN mà người nộp thuế phải nộp trong kỳ.



CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

Thuế tài nguyên đá làm vật liệu xây dựng thông thường

Theo **Công văn số 2043/TCT-CS** ngày 28/05/2018 của TCT, trường hợp đá khai thác sau nổ mìn, được phân loại theo sản lượng của từng loại đá như: đá hộc, đá dăm các loại và được bán ra thì áp dụng giá bán đơn vị của từng loại đá để xác định giá tính thuế tài nguyên cho toàn bộ sản lượng đá cùng loại thu được trong kỳ (gồm: Sản lượng đá sau khai thác thu được qua phân loại và sản lượng đá đưa vào xay nghiền thu được trong kỳ, không phân biệt đã tiêu thụ hết hay tồn kho), nhưng không được thấp hơn giá tính thuế tài nguyên đơn vị của mỗi loại đá do UBND cấp tỉnh quy định.

Trường hợp đá khai thác sau nổ mìn, được đưa vào xay, nghiền, phân loại sản phẩm đá các ly (đá dăm các loại) mới bán ra thì áp dụng giá bán đơn vị của từng loại đá bán ra để xác định giá tính thuế tài nguyên cho sản lượng từng loại đá thu được qua xay, nghiền, phân loại, nhưng không được thấp hơn giá tính thuế tài nguyên đơn vị của mỗi loại đá do UBND cấp tỉnh quy định.



Lệ phí trước bạ

Theo **Công văn số 2350/TCT-CS** ngày 13/06/2018 của TCT, trường hợp Công ty A được Ủy ban nhân dân thành phố cho thuê đất theo hình thức trả tiền thuê đất hàng năm để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp thì được miễn lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Trường hợp tổ chức, cá nhân thuê lại đất hoặc nhận chuyển nhượng kết cấu hạ tầng từ Công ty A thì thực hiện nộp lệ phí trước bạ theo quy định khi đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tiền chậm nộp thuế cho tờ khai xuất khẩu clinker luồng xanh

Theo **Công văn số 3514/TCHQ-TXNK** ngày 18/6/2018 của TCHQ, đối với trường hợp hàng hóa phải giám định để xác định chính xác số tiền thuế phải nộp, người nộp thuế thực hiện nộp thuế theo khai báo (tự kê khai, tự tính thuế) và thuộc trường hợp giải phóng hàng. Khi có kết quả giám định phải khai báo nộp bổ sung tiền thuế (nếu có) theo thông báo của chi cục hải quan nơi đăng ký tờ khai và không bị tính chậm nộp trong thời gian chờ kết quả giám định.

Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu chưa có giá chính thức tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan trị giá hải quan là giá tạm tính do người khai hải quan khai báo trên cơ sở chứng từ, tài liệu liên quan và có sẵn tại thời điểm xác định trị giá. Khi có giá chính thức, trị giá hải quan được xác định theo phương pháp xác định trị giá quy định tại Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

Điều kiện để chấp nhận thời điểm có giá chính thức: Thời điểm có giá chính thức được chấp nhận nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây: (1) Hợp đồng mua bán hàng hóa có thỏa thuận về thời điểm có giá chính thức phù hợp với ngành hàng xuất khẩu, nhập khẩu theo thông lệ quốc tế; (2) Thời điểm có giá thực tế phù hợp với thời điểm có giá chính thức theo thỏa thuận ghi trên Hợp đồng; (3) Giá chính thức phù hợp với giá thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo chứng từ thanh toán.

Cơ quan hải quan có trách nhiệm kiểm tra việc khai báo của người khai hải quan, thời điểm có giá chính thức, điều kiện chấp nhận thời điểm có giá chính thức. Trường hợp không đủ điều kiện để được chấp nhận thời điểm có giá chính thức, đồng thời số thuế tính theo giá chính thức cao hơn số thuế đã nộp theo giá tạm tính thì người khai hải quan phải nộp tiền chậm nộp đối với số thuế chênh lệch.

VẤN ĐỀ KHÁC

Chứng từ thanh toán qua ngân hàng

Theo **Công văn số 2301/TCT-CS** ngày 11/06/2018 của TCT, chỉ có trường hợp phía nước ngoài (bên nhập khẩu) uỷ quyền cho bên thứ ba là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài thực hiện thanh toán; bên thứ ba yêu cầu tổ chức ở Việt Nam (bên thứ tư) thanh toán bù trừ công nợ với bên thứ ba bằng việc thực hiện thanh toán qua ngân hàng số tiền bên nhập khẩu phải thanh toán cho cơ sở kinh doanh Việt Nam xuất khẩu mới được coi là thanh toán qua ngân hàng và được chấp thuận khấu trừ, hoàn thuế GTGT đối với hàng hoá xuất khẩu.

Tuy nhiên, theo phản ánh của Cục Thuế tỉnh A, trường hợp Công ty B xuất khẩu 1 lô hàng cho Công ty C (trụ sở tại Hàn Quốc), lô hàng đã thực xuất và được thông quan ngày 27/6/2017, việc thanh toán được bên nhập khẩu là Công ty C uỷ quyền cho bên thứ ba là Ngân hàng TNHH một thành viên Shinhan tại Việt Nam thanh toán cho bên xuất khẩu là Công ty B theo thỏa thuận tại Phụ lục hợp đồng giữa hai bên thì hình thức thanh toán này là chưa phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC.



Từ 01/7/2018, tăng mức tiền lương tối đa để đóng BHXH bắt buộc

Mức tiền lương tháng tối đa đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc của người lao động sẽ tăng lên 6,923% kể từ ngày 01/7/2018.

Việc điều chỉnh tăng này nhằm phù hợp với Khoản 2 Điều 3 của Nghị định 72/2018/NĐ-CP và Khoản 3 Điều 89 Luật BHXH 2014.

Như vậy, kể từ ngày 01/7/2018, tiền lương tháng tối đa đóng BHXH bắt buộc là 27.800.000 đồng (20 lần mức lương cơ sở mới); mức hiện hành là 26.000.000 đồng (20 lần mức lương cơ sở hiện hành).

Theo đó, số tiền tối đa đóng BHXH bắt buộc đối với người lao động theo quy định nêu trên là $1.390.000 \times 20 \times 8\% = 2.224.000$ đồng/tháng.



Triển khai rộng đợt 1 ứng dụng Hỗ trợ kê khai (HTKK) theo kiến trúc và công nghệ mới phiên bản 4.0.4

Theo Thông báo của Tổng cục thuế về việc Triển khai rộng đợt 1 ứng dụng Hỗ trợ kê khai (HTKK) theo kiến trúc và công nghệ mới phiên bản 4.0.4

Ứng dụng HTKK 4.0.4 vẫn đảm bảo đáp ứng các nghiệp vụ kê khai như phiên bản hiện tại đang triển khai (HTKK 3.8.5), đồng thời tích hợp thêm một số tính năng (Hỗ trợ cập nhật phiên bản tự động; Tăng hiệu quả xử lý dữ liệu lớn; Cập nhật một số tiện ích tra cứu, danh mục; Bổ sung mã hóa dữ liệu khi kết xuất tờ khai; Hỗ trợ chuyển đổi dữ liệu đã kê khai từ ứng dụng HTKK phiên bản 3.8.5 sang ứng dụng HTKK 4.0.4).

Bắt đầu từ ngày 26/6/2018, khi lập hồ sơ khai thuế, tổ chức cá nhân nộp thuế do Cục Thuế các tỉnh nêu trên và các Chi cục Thuế trực thuộc quản lý sẽ sử dụng ứng dụng HTKK 4.0.4 để kê khai thay cho các phiên bản trước đây.



(*) Lưu ý: NNT không thuộc các Cục Thuế nêu trên sử dụng ứng dụng HTKK phiên bản 4.0.4 để kê khai sẽ không nộp được hồ sơ khai thuế qua hệ thống Khai thuế qua mạng (iHTKK) và dịch vụ Thuế điện tử (eTax).

Tổ chức, cá nhân nộp thuế có thể tải bộ cài và tài liệu hướng dẫn sử dụng ứng dụng HTKK 4.0.4 tại địa chỉ sau: <http://www.gdt.gov.vn/wps/portal/home/hotrokekhai> hoặc liên hệ trực tiếp với cơ quan Thuế địa phương để được cung cấp và hỗ trợ trong quá trình cài đặt, sử dụng.

Để cài đặt được HTKK 4.0.4, máy tính của NNT cần đáp ứng thông số sau:

- Hệ điều hành WinXP (SP2, SP3), Win 7 trở lên... (không hỗ trợ hệ điều hành iOS, Mac).
- Máy tính có cài NET Framework 3.5 trở lên (NNT có thể tải bộ cài NET Framework 3.5 tại đây). Nếu máy tính sử dụng hệ điều hành Win 7 trở lên không phải cài đặt NET Framework 3.5 mà chỉ cần kích hoạt NET Framework 3.5 đã tích hợp sẵn theo tài liệu hướng dẫn cài đặt.

Mọi phản ánh, góp ý của tổ chức, cá nhân nộp thuế được gửi đến cơ quan Thuế theo các số điện thoại, hộp thư điện tử hỗ trợ NNT về ứng dụng HTKK do cơ quan Thuế cung cấp.

VĂN BẢN KHÁC

Theo Công văn số 3265/TXNK-CST ngày 20/6/2018 của TCHQ về việc chính sách thuế hàng SXKK

Theo Công văn số 3263/TXNK-CST ngày 20/6/2018 của TCHQ về việc xử lý thuế đối với tờ khai đăng ký sai mã loại hình

Theo Công văn số 2466/TCT-QLN ngày 20/6/2018 về việc cưỡng chế nợ thuế

Theo Công văn số 3153/TXNK-TGHQ ngày 14/6/2018 của TCHQ về việc tham vấn trị giá hải quan

Theo Công văn số 3219/TXNK-CST ngày 19/6/2018 của TCHQ về việc miễn thuế hàng hóa nhập khẩu.

Theo Công văn số 3423/TCHQ-TXNK ngày 18/6/2018 của TCHQ về việc phân loại và xử lý thuế đối với các mặt hàng hương cà phê.



Văn phòng Hải Phòng

Số 34A phố Máy Tơ, P. Máy Tơ,
Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: 0225 3736 866/ 3222 198
Fax: 0225 3736 869
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>

Văn phòng Hà Nội

Tầng 3 tòa nhà Sacombank, đường Lê Đức
Thọ, P. Mỹ Đình, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội
Tel: 024 3556 8636
Fax: 024 3556 8635
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>